

GIALAI CTC
CÔNG TY CỔ PHẦN GIA LAI CTC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Tổ chức phát hành : **Công ty cổ phần Gia Lai CTC**
Địa chỉ ĐKKD : 18 Lê Lai-TP.Pleiku-Gia Lai
Địa chỉ giao dịch : 18 Lê Lai-TP.Pleiku-Gia Lai
Mã số thuế : 59 00 23 03 01
Điện thoại : 059 3824 332
Fax : 059 3824 259
Website : **www.gialaictc.com.vn**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch:
CÔNG TY CỔ PHẦN GIA LAI CTC
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5900230301
- Vốn điều lệ: 87.999.260.000 VNĐ (Tám mươi bảy tỷ chín trăm chín chín ngàn hai trăm sáu mươi đồng)
- Địa chỉ: Số 18 Lê Lai-TP.Pleiku-Gia Lai
- Số điện thoại: 059 3824 332
- Số fax: 059 3824 259
- Website: www.gialaictc.com.vn
- Mã cổ phiếu: **CTC**

* Quá trình hình thành và phát triển

- **Việc thành lập:** Công ty Cổ phần Văn Hóa – Du Lịch Gia Lai tiền thân là Công ty Điện ảnh Gia Lai được thành lập từ năm 1975 với các chức năng kinh doanh: phát hành phim, chiếu bóng, khách sạn, dịch vụ vui chơi, giải trí.

Tháng 12/1999, sau khi sát nhập với Công ty Văn hóa Tổng hợp, Công ty đổi tên thành Công ty Điện ảnh-Văn hoá Tổng hợp Gia Lai, mở rộng thêm chức năng kinh doanh phát hành sách và xuất bản phẩm.

Tháng 12/2003 để mở rộng dịch vụ kinh doanh Công ty đổi tên thành Công ty Văn hóa – Du lịch Gia Lai.

- **Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:** Ngày 02/12/2004 thực hiện chủ trương cổ phần hóa của Nhà nước, UBND Tỉnh Gia Lai ra Quyết định số 1506/QĐ-CT về việc chuyển Công ty Văn hóa – Du lịch Gia Lai thành công ty cổ phần. Công ty Cổ phần Văn hóa – Du lịch Gia Lai chính thức đi vào hoạt động ngày 28/12/2004. Từ khi cổ phần hóa đến nay, Công ty đã có những chuyển hướng mạnh mẽ trong lĩnh vực kinh doanh.

Tháng 04/2012, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012, Công ty đổi tên từ Công ty cổ phần Văn hóa-Du lịch Gia Lai thành Công ty cổ phần Gia Lai CTC.

- Niêm yết:

Tháng 05/2006, Công ty đã nộp hồ sơ đăng ký công ty đại chúng với Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Tháng 11/2007, Công ty đã thực hiện thành công đợt chào bán 1.200.000 cổ phiếu ra công chúng, qua đó tăng vốn điều lệ từ 11.762.000.000 đồng lên 23.762.000.000 đồng, đánh dấu một cột mốc phát triển trong lịch sử hoạt động của Công ty.

Ngày 18/07/2008, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Văn hóa – Du lịch Gia Lai chính thức giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán CTC.

Tháng 10/2009, Công ty đã thực hiện thành công đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ từ 23.762.000.000 đồng lên 48.000.000.000 đồng.

Tháng 11/2010, Công ty đã thực hiện thành công đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ lần thứ 3 từ 48.000.000.000 đồng lên 80.000.000.000 đồng.

Tháng 01/2012, Công ty đã thực hiện niêm yết bổ sung phát hành cổ phiếu chia cổ tức và thưởng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ từ 80.000.000.000 đồng lên 87.999.260.000 đồng.

- Thành tích nổi bật

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Nhà nước giao, được Bộ Văn hóa Thông tin tặng cờ thi đua là đơn vị dẫn đầu cả nước ngành phát hành phim và chiếu bóng trong thời kỳ đổi mới 1986 – 2000, được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động Hạng ba năm 1990, Huân chương Lao động Hạng nhất năm 1995, Huân chương Độc lập hạng Ba năm 2010.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Theo Giấy CNĐKKD công ty cổ phần số 59 00 23 03 01 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai cấp thay đổi lần 11 ngày 24/04/2012, Công ty được phép kinh doanh các lĩnh vực sau:

- > Kinh doanh dịch vụ khách sạn – nhà hàng;
- > Kinh doanh dịch vụ văn hoá vui chơi giải trí;
- > Kinh doanh và phát hành sách, văn hoá phẩm, dụng cụ thể thao, mỹ phẩm;
- > Mua bán hàng tiêu dùng, gia dụng và điện máy;

- Cho thuê mặt bằng kinh doanh;
- Kinh doanh dịch vụ ăn uống;
- Mua bán hàng công nghệ thực phẩm;
- Mua bán hàng lưu niệm.
- Kinh doanh hàng thực phẩm tươi sống, thực phẩm đông lạnh.

*** Các đơn vị trực thuộc:**

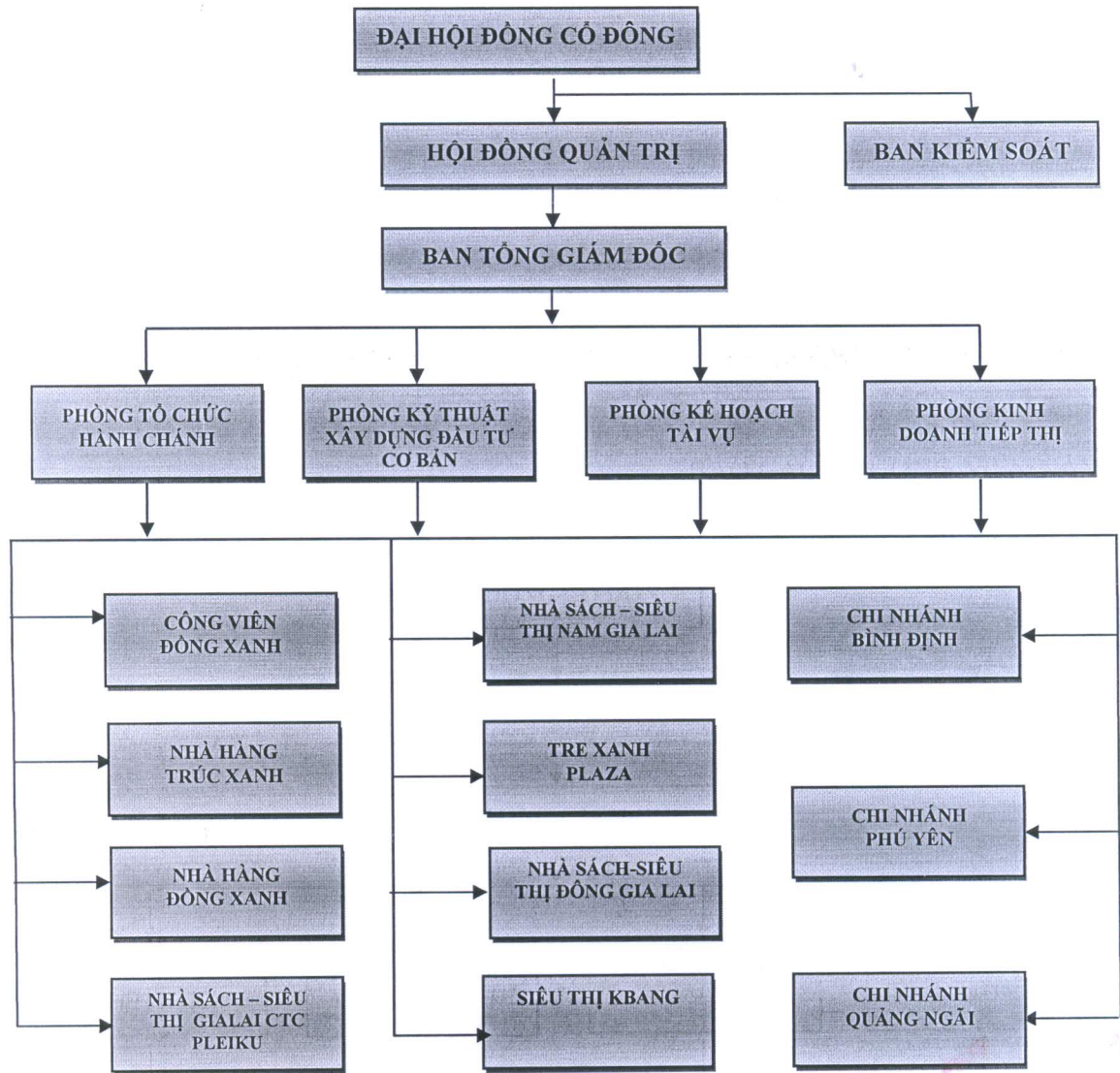
- ◆ **Công viên Đồng Xanh**
 - Địa chỉ: Xã An Phú, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- ◆ **Tre xanh Plaza**
 - Địa chỉ: 18 Lê Lai, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- ◆ **Nhà sách – Siêu thị Gia Lai CTC- Pleiku**
 - Địa chỉ: 06 Lê Lợi, TP. Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- ◆ **Nhà sách – Siêu thị Đông Gia Lai CTC**
 - Địa chỉ: 615 Quang Trung, Thị xã An Khê, Tỉnh Gia Lai
- ◆ **Nhà sách-siêu thị Nam Gia Lai CTC**
 - Địa chỉ: 44 Nguyễn Huệ, thị xã Ayunpa, tỉnh Gia Lai.
- ◆ **Siêu thị K'Bang**
 - Địa chỉ: Đường Quang Trung, thị trấn B'Bang, tỉnh Gia Lai.
- ◆ **Chi nhánh Công ty cổ phần Gia Lai CTC tại Bình Định**
 - Địa chỉ: 120 Lê Lợi, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

Bao gồm: 3 nhà sách

 - ✓ Nhà sách Gia Lai CTC- Quy Nhơn
(07 Lê Duẩn, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định)
 - ✓ Nhà sách –siêu thị Gia Lai CTC- Bình Định
(120 Trần Phú, Thị trấn Bình Định, Bình Định)
 - ✓ Nhà sách-siêu thị Gia Lai CTC-Lê Lợi
(120 Lê Lợi, TP. Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định)
- ◆ **Chi nhánh Công ty cổ phần Gia Lai CTC tại Phú Yên**
 - Địa chỉ : Ô Phố B8 Khu Dân Dụng, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên
- ◆ **Chi nhánh Công ty Gia Lai CTC tại Quảng Ngãi**
 - Địa chỉ : 204 Nguyễn Nghiêm, TP. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi
- * **Các công ty con, công ty liên kết: gồm:**
 - Công ty cổ phần dịch vụ Du lịch Gia Lai, tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ 40,46%
 - Công ty cổ phần lữ hành Gia Lai Xanh, tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ 79,89%

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị Công ty và sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý : Mô hình quản trị Công ty là Công ty cổ phần:



- Cơ cấu bộ máy quản lý: Gồm Hội đồng quản trị, BKS, Ban Tổng Giám đốc, Trưởng các phòng ban, Giám đốc các Chi nhánh, đơn vị trực thuộc.

4. Định hướng phát triển:

- Cơ cấu lại các cơ sở kinh doanh, ngành nghề kinh doanh tập trung vào ngành khách sạn, nhà hàng, phát hành sách, siêu thị tiêu dùng, vui chơi giải trí.
- Kiện toàn lại bộ máy quản lý ở các đơn vị cơ sở.
- Tăng cường công tác quảng bá, tiếp thị.
- Cơ cấu lại nguồn vốn đầu tư, giảm bớt vốn vay ngân hàng, nhất là vốn vay ngắn hạn.
- Mở rộng cơ sở kinh doanh ở các huyện, thị trong tỉnh Gia Lai.
- Nâng cấp cơ sở kinh doanh hiện có để đáp ứng yêu cầu cạnh tranh thị trường.

- Phát triển sản xuất kinh doanh gắn liền với bảo vệ môi trường và tham gia các hoạt động xã hội.

5. Các rủi ro:

- Tình hình kinh tế trong nước và trong tỉnh có nhiều khó khăn ảnh hưởng đến sức tiêu dùng thị trường ảnh hưởng đến kế hoạch doanh thu, lợi nhuận.
- Nguồn vốn vay ngân hàng cao nên tiềm ẩn những khó khăn khi ngân hàng điều chỉnh tăng lãi suất cho vay.
- Là tỉnh vùng cao nên trình độ dân trí còn nhiều hạn chế ảnh hưởng đến việc kinh doanh ngành chính của Công ty là phát hành sách, vui chơi giải trí.
- Gia Lai là tỉnh có lượng khách du lịch đến rất thấp nên ảnh hưởng đến hoạt động nhà hàng, khách sạn của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2015:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2015, Công ty vẫn hoạt động ổn định với các ngành nghề chính là nhà hàng, khách sạn và nhà sách siêu thị. Năm qua, tình hình kinh doanh chưa có bước phát triển đột phá. Việc triển khai kế hoạch được thực hiện đồng bộ từ văn phòng Công ty đến các đơn vị trực thuộc. Các chi phí được tiết kiệm hợp lý; các mặt hàng buôn bán được nhập từ các nhà cung cấp lớn, uy tín nên giá cả, chất lượng, mẫu mã đáp ứng được yêu cầu thị trường. Tuy nhiên, doanh thu không đạt kế hoạch đề ra vì công ty có Công ty con tách ra trở thành công ty liên kết nên không còn doanh thu hợp nhất. Bên cạnh đó, việc cơ cấu lại hoạt động kinh doanh của một số cơ sở chuyển sang hình thức giao khoán hộ kinh doanh cá thể nên doanh thu cũng giảm. Tuy nhiên, lợi nhuận của công ty mẹ có tăng trưởng hơn so với năm 2014 là do việc tiết kiệm chi phí thường xuyên, chi phí điện, nước... ở các đơn vị có hiệu quả hơn, việc giao khoán kinh doanh cũng mang lại hiệu quả.

Kết quả kinh doanh như sau:

| NỘI DUNG | 2015 | 2015/2014 | SO KẾ HOẠCH |
|------------------------------------|-----------------|-----------|-------------|
| Công ty Mẹ | | | |
| Tổng Doanh thu | 128,706,788,602 | 88% | 86% |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN | 6,517,114,490 | 163% | 145% |
| Hợp nhất | | | |
| Tổng Doanh thu | 147,879,816,530 | 74% | 74% |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN | 4,839,414,809 | 95% | 70% |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN Công ty mẹ | 4,734,463,914 | | |

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách ban điều hành và những thay đổi:

| Họ và tên | Chức vụ | Ghi chú |
|-------------------|-------------------|----------------------------|
| Nguyễn Trần Hanh | Tổng Giám đốc | |
| Hoàng Trung Hiếu | Phó Tổng Giám đốc | |
| Nguyễn Hoài Trung | Phó Tổng Giám đốc | Miễn nhiệm tháng 6/2015 |
| Đặng Văn Chính | Kế toán trưởng | |

Tổng Giám đốc có các quyền hạn và nhiệm vụ như sau:

- Quản lý và điều hành các hoạt động, công việc hàng ngày của Công ty thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ;
- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng kinh tế, dân sự và các loại hợp đồng khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty;
- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh quản lý của Công ty mà không thuộc đối tượng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm;
- Tuyển dụng, thuê mướn và bố trí sử dụng người lao động theo quy định của Hội đồng quản trị, phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty. Quyết định mức lương, phụ cấp (nếu có) cho người lao động trong Công ty;
- Đại diện Công ty trong các tranh chấp có liên quan đến Công ty.
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Lý lịch trích ngang Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Trần Hanh – Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Nguyễn Trần Hanh
- Số CMND : 230884671
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 09/01/1968

- Nơi sinh : Hưng Yên
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú : 4/11 Lê Lợi, TP Pleiku, Gia Lai
- Số điện thoại liên lạc : (059) 3824 332
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế (Đại học Kinh tế TP. HCM)
- Quá trình công tác:
 - ◆ 1986 – 1989 : Nhân viên Văn phòng Công ty phát hành phim và chiếu bóng Gia Lai
 - ◆ 1990 – 1992 : Nhân viên Rạp chiếu bóng Ialy Công ty điện ảnh Gia Lai
 - ◆ 1993 – 1995 : Quản lý nhà hàng Điện Ảnh Công ty điện ảnh Gia Lai
 - ◆ 1996 – 2001 : Quản lý nhà hàng Tre Xanh thuộc Công ty Điện ảnh - Văn hóa tổng hợp Gia Lai.
 - ◆ 2001 – 2004 : Trưởng phòng Công ty Điện ảnh Văn hóa tổng hợp Gia Lai
 - ◆ 2004 – 2007 : Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty Cổ Phần Văn hóa – Du lịch Gia Lai
 - ◆ 2007 – 2008: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Văn hóa – Du lịch Gia Lai, kiêm Giám đốc Tre xanh Plaza
 - ◆ 01/2008 đến nay : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ Phần Gia Lai CTC
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gia Lai CTC

- ◆ Số cổ phần nắm giữ: 101.078 cổ phần
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.

Ông Hoàng Trung Hiếu – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Hoàng Trung Hiếu
- Số CMND : 230674970
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 21/07/1974
- Nơi sinh : Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nghi Lộc, Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Tổ 8, Hoa Lư, TP Pleiku, Gia Lai
- Số điện thoại liên lạc : (059) 3824 332
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế (Đại học Kinh tế TP. HCM)
- Quá trình công tác :
 - ◆ 1995 – 2000 : Kế toán viên Công ty Điện ảnh Gia Lai
 - ◆ 2001 – 2003 : Trưởng bộ phận kinh doanh sách Công ty Điện ảnh - Văn hóa tổng hợp Gia Lai
 - ◆ 2003 – 2005 : Giám đốc Chi nhánh Quy Nhơn thuộc Công ty Văn hóa - Du lịch Gia Lai

- ◆ 2005 – 2007 : Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Văn hóa – Du lịch Gia Lai
 - ◆ 02/2008 – 12/2008 : Thành viên HĐQT, Giám đốc Tài chính Công ty Cổ phần Văn hóa – Du lịch Gia Lai
 - ◆ 01/2009 đến nay : Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Văn hóa – Du lịch Gia Lai
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gia Lai CTC
- ◆ Số cổ phần nắm giữ: 202.730 cổ phần
- Số cổ phần của những người có liên quan:
- ◆ Vợ Nguyễn Thị Hồng Ngọc nắm giữ 3.300 cổ phần
 - ◆ Em Hoàng Minh Chính nắm giữ 15.848 cổ phần.
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật : không.
- Các khoản nợ đối với Công ty: không.

Ông Đặng Văn Chính-Kế toán trưởng

- . Giới tính : Nam
- . Ngày, tháng, năm sinh : 1981
- . Địa chỉ : Phường Trà Bá – Thành phố Pleiku – Gia Lai.
- . Quốc tịch Việt Nam:
- . Điện thoại liên lạc : 0982347947
- . Trình độ văn hóa : 12/12.
- . Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế .
- . Số cổ phần nắm giữ 12.606 cổ phần
- . Hành vi vi phạm pháp luật : Không.

- Số lượng CBCNV: 358

* Cơ cấu lao động phân theo trình độ

| | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Số người |
|----------------|----------------------------------|------------|
| 1 | Trình độ đại học và trên đại học | 97 |
| 2 | Trình độ cao đẳng và trung cấp | 147 |
| 3 | Công nhân kỹ thuật | 38 |
| 4 | Lao động phổ thông | 76 |
| Tổng số | | 358 |

o Cơ cấu lao động phân theo Hợp đồng Lao động

| STT | Hợp đồng lao động | Số người |
|----------------|----------------------------------|------------|
| 1 | Hợp đồng không xác định thời hạn | 252 |
| 2 | Hợp đồng có thời hạn | 52 |
| 3 | Hợp đồng thời vụ | 54 |
| Tổng số | | 358 |

Trong năm, công ty thực hiện đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo đúng các quy định hiện hành.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

a. Tình hình đầu tư, thực hiện dự án: Trong năm 2015 Công ty không thực hiện các khoản đầu tư cũng như dự án lớn.

b. Các công ty con, Công ty liên kết:

- Công ty liên kết: Công ty cổ phần dịch vụ Du lịch Gia Lai. Tỷ lệ nắm giữ vốn của Công ty cổ phần Gia Lai CTC là 40,46%. Công ty dịch vụ Du lịch Gia Lai trong năm hoạt động có hiệu quả với doanh thu đạt 36, 2 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 2,8 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức 15%.

- Công ty con: Công ty cổ phần Lữ hành Gia Lai Xanh: tỷ lệ nắm giữ vốn của Công ty cổ phần Gia Lai CTC là 51%. Năm 2015 Công ty cổ phần Lữ hành Gia Lai Xanh có doanh thu 5,8 tỷ. Công ty này hoạt động không hiệu quả, không đủ hạch toán chi phí nên cuối năm 2015 Công ty đã quyết định giải thể sáp nhập về Công ty cổ phần dịch vụ Du lịch Gia Lai.

4. Tình hình tài chính:

| a/ Tình hình tài chính | | Năm 2014 | Năm 2015 |
|------------------------|-------------------|-----------------|-----------------|
| | Tổng GT tài sản | 271,867,740,583 | 283,533,474,420 |
| | Doanh thu thuần | 146,678,585,537 | 128,706,788,602 |
| | Lợi nhuận từ HĐKD | 3,461,351,921 | 3,428,367,977 |
| | Lợi nhuận khác | 1,068,326,842 | 4,197,566,874 |

| | | | |
|--|---|---------------|---------------|
| | Lợi nhuận trước thuế | 4,529,678,763 | 7,625,934,851 |
| | Lợi nhuận sau thuế | 3,992,822,941 | 6,517,114,490 |
| b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu | | | |
| 1 | Chỉ tiêu khả năng thanh toán | | |
| | Hệ số thanh toán ngắn hạn | 0.77 | 0.66 |
| | Hệ số thanh toán nhanh | 0.32 | 0.33 |
| 2 | Chỉ tiêu cơ cấu vốn | | |
| | Hệ số nợ / Tổng TS | 0.63 | 0.64 |
| | Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu | 1.73 | 1.80 |
| 3 | Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | |
| | Vòng quay hàng tồn kho | | |
| | Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho | 2 | 2.30 |
| | Doanh thu thuần/Tổng TS | 0.54 | 0.45 |
| 4 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | |
| | Hệ số lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần | 0.03 | 0.51 |
| | Hệ số lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu | 0.04 | 0.65 |
| | Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng TS | 0.015 | 0.023 |
| | Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu | 0.02 | 0.03 |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- a. Cổ phần: Tổng số cổ phiếu lưu hành tại thời điểm 31/12/2014 là 8.799.926 cổ phiếu.
- b. Cơ cấu cổ đông:

| Cổ đông | Số cổ phần nắm giữ | Tỷ lệ cổ phần nắm giữ/tổng số CP |
|---|--------------------|----------------------------------|
| 1. Cổ đông nhà nước (Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước) | 1.552.584 | 17,64% |
| 2. Các cổ đông khác | 7.247.342 | 82,27% |
| 2.1 Cổ đông trong nước | 7.240.578 | 99,90% |
| - Cá nhân khác | 5.968.106 | 82,24% |
| - Tổ chức | 2.825.056 | 17,66% |
| 2.2 Cổ đông nước ngoài | 6.764 | 0,09% |
| Tổng cộng | | |

Cơ cấu cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên:

| Tên cổ đông | Địa chỉ | Giấy CNĐKKD /CMND | Số cổ phần (Mệnh giá 10.000 đồng) | Tỷ lệ/Vốn điều lệ (%) |
|--|---|-------------------|--------------------------------------|-----------------------|
| Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước | 6 Phan Huy Chú, Hoàn Kiếm, Hà Nội | 0106000737 | 1.552.584 | 17,64% |
| Phạm Đức Hùng | 55 Dương Khuê, Tân Phú, TP.HCM | 031102638 | 777.892 | 8,84% |
| Công ty TNHH Thương mại & dịch vụ Văn hoá Bảo Long | 305/21 Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Phường 7 - Quận 3 – TP.HCM | 4120006174 | 817.520 | 9,30% |
| Đinh Vạn Dũng | 4/124 Lê Lợi, TP Pleiku- Gia Lai | 230039569 | 964.674 | 10,96% |
| Phạm Hồng Sơn | 3203 ToPaz 2, 92 Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, TP.HCM. | 025551783 | 502.800 | 5,7% |

- c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Năm 2015 Công ty không thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.
- d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2015 Công ty không giao dịch cổ phiếu quỹ.
- e. Các chứng khoán khác: Năm 2015 Công ty không phát hành chứng khoán khác.

6. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Công ty kinh doanh trong lĩnh vực bán lẻ và khách sạn, nhà hàng. Không sản xuất sản phẩm nên không sử dụng nguyên vật liệu sản xuất, đóng gói. Không ảnh hưởng đến môi trường.

- Chính sách liên quan đến người lao động

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2015 là 358 người, các chính sách về lương, thưởng, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ tuân thủ theo quy chế tài chính của Công ty và phù hợp với quy định của nhà nước

CBCNV của Công ty ký hợp đồng lao động từ 3 tháng trở lên được tham gia các chế độ BHXH, BHYT, BHTN theo quy định của Nhà nước. Công ty luôn chú trọng tới công tác bảo hộ lao động, phúc lợi xã hội, môi trường làm việc phải đảm bảo an toàn, vệ sinh. Hàng năm, Công ty tổ chức cho các CBCNV có thành tích tốt trong công tác đi tham quan, nghỉ mát, học tập ở nước ngoài.

Việc khám sức khoẻ định kỳ cho người lao động trong Công ty cũng được duy trì đều đặn. Đồng thời, các cán bộ có năng lực được Công ty tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề, tạo động lực phấn đấu cho người lao động. Ngoài ra, tổ chức Công đoàn luôn quan tâm, tặng quà cho CBCNV trong các ngày lễ 8/3, 20/10, 2/9, ngày Tết, tổ chức vui chơi cho con em CBCNV nhân dịp 1/6, lễ Trung thu... Năm 2015, Công ty đã điều chỉnh tăng lương cho đa số CBCNV để đảm bảo đời sống cho người lao động trong bối cảnh khó khăn chung, mức lương trung bình đạt 3.900.000đ/người.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng quan tình hình kinh tế xã hội trong nước và của tỉnh Gia Lai trong năm 2015 có nhiều khó khăn, sức mua thị trường giảm. Các dịch vụ nhà hàng, khách sạn mới mở ra nhiều nên cạnh tranh thị trường ngày càng gay gắt. Nguồn thu nhập từ cây cao su của người dân Gia Lai khó khăn nên ảnh hưởng mạnh đến sức tiêu dùng. Từ đó, doanh thu, lợi nhuận của Công ty giảm.

Việc tái cơ cấu hoạt động kinh doanh, giảm lao động ở các cơ sở hoạt động không hiệu quả để tăng cường hàng hoá cho các đơn vị hoạt động ổn định là hướng đi đúng đắn trong hoạt động kinh doanh. Công ty tiếp tục thực hiện tiết kiệm chi phí hợp lý để tăng hiệu quả kinh doanh ở từng đơn vị. Từ việc cơ cấu lại các cơ sở kinh doanh dẫn đến doanh thu giảm, song lợi nhuận so với 2014 đã tăng cao hơn.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Phân tích tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản: hiệu quả sử dụng tài sản tốt, không có nợ phải thu xấu, không có tài sản xấu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b) Tình hình nợ phải trả

Vốn vay của doanh nghiệp so với vốn điều lệ còn cao nên áp lực trả lãi vay còn rất lớn. Về tài sản ngắn hạn, vốn vay ngắn hạn Công ty đang tiếp tục tái cơ cấu cho phù hợp.

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: không có biến động lớn về các khoản nợ.
- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hồi đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: không có.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:* Công ty thường xuyên cử cán bộ quản lý, nghiệp vụ đi học tập nâng cao trình độ quản lý, tiếp cận thị trường để nâng cao năng lực quản lý điều hành. Đồng thời, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ trẻ có năng lực vào các vị trí quản lý để nâng cao khả năng điều hành cơ sở. Tinh giảm lao động theo hướng chuyên nghiệp.
4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:*
Theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị theo từng thời kỳ.
5. *Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:* không có vì ý kiến kiểm toán chấp thuận toàn phần
6. *Báo cáo liên quan đến môi trường:* Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định về môi trường trong kinh doanh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2015, những khó khăn của nền kinh tế chưa được giải quyết tiếp tục gây áp lực cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Trước những khó khăn trên, Hội đồng quản trị Công ty đã thể hiện trách nhiệm cao và cẩn trọng trong công tác quản lý, từ đó đưa ra những nhận định kế hoạch kinh doanh kịp thời, sát thực tế, đồng thời tổ chức triển khai kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao một cách khoa học nhằm mang lại hiệu quả và lợi ích cao nhất cho Công ty cũng như các cổ đông. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành kịp thời, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hoạt động của Hội đồng quản trị theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy được sức mạnh tập thể, chấp hành nghiêm chỉnh Nghị quyết của Đại hội cổ đông, chính sách pháp luật của Nhà nước. Kết quả của quá trình hoạt động trên đã được thể hiện rõ qua các kết quả kiểm toán tài chính của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty luôn bám sát tình hình thực tế, đề ra các chủ trương nghị quyết cho sự phát triển trong ngắn hạn cũng như dài hạn của Công ty, quản trị và giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành, giúp cho Công ty đạt được những kết quả quan trọng.

Trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều khó khăn, sức mua thị trường giảm mạnh, giá thuê mặt bằng tăng cao nên hoạt động kinh doanh một số cơ sở không đạt được kế hoạch. Để tập trung nguồn lực cho các cơ sở hoạt động tốt, trong năm 2014 Hội đồng quản trị đã thống nhất giải thể chi nhánh tại tỉnh Bình Thuận, giải thể chi nhánh TP.HCM để tổ chức lại mô hình hoạt động kinh doanh.

- Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị luôn theo dõi Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện:

Báo cáo và công bố thông tin một cách đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn các nội dung phải công bố thông tin theo qui định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Thực hiện hoàn thành các Báo cáo Tài chính từng quý, báo cáo kiểm toán năm 2014 đúng hạn. Theo dõi chỉ đạo và giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2014 để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc đáp ứng yêu cầu về nguồn lực cho hoạt động của Công ty.

Kiểm tra thường xuyên việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, điều lệ và quy chế quản lý tài chính và các quy định hiện hành của nhà nước.

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ |
|-----|-----------------------|---------------|
| 1 | Ông Đinh Văn Dũng | Chủ tịch HĐQT |
| 2 | Ông Nguyễn Trần Hanh | Ủy viên HĐQT |
| 3 | Ông Hoàng Trung Hiếu | Ủy viên HĐQT |
| 4 | Ông Nguyễn Hoài Trung | Ủy viên HĐQT |
| 5 | Ông Phạm Tấn Thức | Ủy viên HĐQT |
| 6 | Ông Nguyễn Đình Sơn | Ủy viên HĐQT |
| 7 | Ông Phạm Hồng Sơn | Ủy viên HĐQT |

b. Các tiểu ban thuộc HĐQT: công ty không lập các tiểu ban thuộc HĐQT.

c. Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị Công ty có vai trò xây dựng định hướng chiến lược tổng thể và định hướng hoạt động lâu dài cho Công ty, ấn định mục tiêu tài chính giao cho Ban Tổng Giám đốc điều hành. Hội đồng Quản trị chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

| STT | Số Nghị quyết/quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------------|-----------|--|
| 1 | Nghị quyết Số 01/NQ-HĐQT/CTC | 01/4/2015 | Tạm ngưng hoạt động Chi nhánh Công ty tại tỉnh Quảng Ngãi để tổ chức lại mô hình hoạt động |

| | | | |
|---|---------------------------------|------------|--|
| 2 | Biên bản Số 02/BB-HĐQT/CTC | 05/4/2015 | Sơ kết hoạt động kinh doanh quý I/2015 và phương hướng hoạt động kinh doanh quý II/2015 |
| 3 | Biên bản số 03/BB-HĐQT/CTC | 25/4/2015 | Thông qua kết quả kinh doanh 2014, kế hoạch kinh doanh 2015 và các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 |
| 4 | Quyết định Số 03/QĐ-HĐQT/CTC | 01/6/2015 | Phân công nhiệm vụ của ông Nguyễn Hoài Trung-Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty thôi giữ chức Phó Tổng Giám đốc để tập trung công tác Thành viên HĐQT |
| 5 | Nghị quyết số 02/NQHĐQT/CTC | 02/7/2015 | Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 |
| 6 | Nghị quyết số 03/NQHĐQT/CTC | 12/8/2015 | Chia cổ tức năm 2014 và tạm ứng cổ tức năm 2015 |
| 7 | Nghị quyết số 04/NQHĐQT/CTC | 22/9/2015 | Bán cổ phần tại Công ty cổ phần Gia Lai CTC Nghệ An |
| 8 | Nghị quyết số 05/NQHĐQT/CTC | 15/12/2015 | Giải thể Công ty con là Công ty cổ phần lữ hành Gia Lai Xanh |
| 9 | Nghị quyết số 06/NQHĐQT/CTC | 15/12/2015 | Góp vốn thành lập Công ty cổ phần Quỳnh Châu Gia Lai. |

d). Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: không có

e). Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: không có

f). Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------|------------|--|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông: Mai Văn Huấn | Trưởng ban | | 4 | 100 | |

| | | | | | | |
|---|------------------------|------------|-----------|---|-----|-------------------------|
| 2 | Ông Nguyễn Xuân Hào | Thành viên | | 4 | 100 | |
| 3 | Ông Nguyễn Thanh Trung | Thành viên | 22/5/2015 | 3 | 80 | Được bầu ngày 22/5/2015 |

b). Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2015, Ban Kiểm Soát đã thực hiện các nhiệm vụ hoạt động kiểm soát công ty như sau :

- Đảm bảo các chức năng trong việc giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám Đốc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT và Tổng Giám Đốc.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2015; giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông.

- Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, quy định, quy chế, quy trình và các văn bản khác của Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Xem xét báo cáo của kiểm toán viên độc lập và các báo cáo về các hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty trước khi HĐQT chấp thuận. Tham khảo ý kiến về việc chỉ định công ty kiểm toán độc lập. Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu. Các báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi công ty TNHH hăng kiểm toán AASC và bảo đảm rằng các báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các phương diện trọng yếu tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam cũng như các nguyên tắc khác theo quy định của pháp luật.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính bán niên và cả năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT. Thẩm định các tài liệu họp Đại Hội Đồng cổ Đông.

- Trong năm 2015, Ban Kiểm Soát đã họp hai lần với nội dung thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty 5 và thông qua kết quả thẩm định Báo cáo tài chính bán niên 2015 của Công ty đã được soát xét bởi Công ty TNHH hăng kiểm toán AASC

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Công ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong công tác quản lý hành chính. Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT đã ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ áp dụng thống nhất trong toàn Công ty nhằm tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp. Trong năm qua, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Dựa trên kết quả kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành trong năm của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát không cần đưa ra quyết định nào về việc điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trích từ quỹ khen thưởng ban điều hành.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ đến thời điểm 31/12/2015:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------------------|----------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Phạm Đức Hùng | Cổ đông | 1,600 | 0.02 | 777,892 | 8,84% | Mua để trở thành cổ đông lớn |
| 2 | Tổng công ty Du lịch Sài Gòn-TNHH MTV | Cổ đông lớn | 776.292 | 8.82 | 0 | 0 | Bán để thôi nắm giữ cổ phiếu |

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Thời gian qua, HĐQT đã thực hiện nghiêm túc nội dung Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ đông, hỗ trợ tốt Ban Tổng Giám đốc trong quá trình hoạt động của công ty và kết quả kinh doanh của Gia Lai CTC luôn luôn có những đóng góp nhất định của HĐQT.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

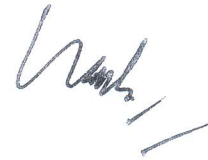
Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo Tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Gia Lai CTC

tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Toàn văn Báo cáo tài chính được kiểm toán được gửi tới Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và công bố trên Website Công ty Gialaictc.com.vn.

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIA LAI CTC
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trần Hanh

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Đinh Văn Dũng